

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/KDTM-ST

Ngày: 16-11-2018

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thoại;

2. Ông Trần Đình khương.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 110/2018/TLST-DS ngày 06/9/2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2018/QĐST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV; trụ sở đóng tại: Số 89 L H, phường L H, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Thị S - Cán bộ xử lý nợ (*văn bản ủy quyền ngày 24/8/2018*), có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn T; địa chỉ: Tổ 4, Khu phố C, Phường N, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/8/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/10/2013, ông Nguyễn T ký Hợp đồng tín dụng số 20131019-146001-0002 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền 31.500.000 đồng (Ba

mười một triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn) với lãi suất thoả thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 36 tháng, quá trình thực hiện hợp đồng ông Tâm vi phạm nghĩa vụ thanh toán, tính đến ngày 24/8/2018 ông T còn nợ số tiền 44.851.000 đồng, trong đó nợ gốc: 26.494.046 đồng, nợ lãi: 18.356.954 đồng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền trên, Ngân hàng rút yêu cầu khởi kiện về yêu cầu ông Tâm trả lãi chậm thanh toán phát sinh (tính đến ngày xét xử) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Nguyễn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 2 Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền 44.851.000 đồng trong đó nợ gốc là 26.494.046 đồng, nợ lãi: là 18.356.954 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Mục đích vay tiền của ông Tâm là tiêu dùng cá nhân do đó xác định đây là vụ án dân sự (theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố

tụng dân sự). Khi có tranh chấp yêu cầu Tòa án giải quyết, xác định đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

[3] Về nội dung:

Về yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc và lãi: 44.851.000 đồng.

Về tiền nợ gốc: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi bị đơn trả số tiền gốc còn nợ là 26.494.046 đồng, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn T vay tổng số tiền là 31.500.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã trả một phần, nay còn lại 26.494.046 đồng, do đó, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền gốc là 26.494.046 đồng.

Về tiền lãi: Lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa ông Nguyễn T với NH là 3,75%/tháng (45,0%/năm).

Theo văn bản ngày 15/11/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Quảng Trị cho biết: Ngân hàng Nhà nước không quy định lãi suất cho vay thỏa thuận tối đa. Luật số 47/2010/QH12, Điều 91 quy định về lãi suất trong hoạt động kinh doanh của Tổ chức tín dụng là “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất...”.

Vì vậy chấp nhận yêu cầu của NH về mức lãi suất 3,75%/tháng, tạm tính đến 24/8/2018 số tiền lãi là 18.356.954 đồng.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 302, khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền là 44.851.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu tám trăm năm mươi một ngàn đồng). Trong đó nợ gốc là 26.494.046 đồng, tiền lãi tính đến ngày 24/8/2018 là 18.356.954 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Ngân hàng TMCP VNTV không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền 1.121.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009346 ngày 05/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Ông Nguyễn T phải chịu 2.242.550 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CC THADS TP. Đông Hà;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến